

Số: 65/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 27 tháng 03 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 129/2026/TLST-HNGĐ ngày 02/3/2026, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Quàng Thị Đ**, sinh năm 1988. Nơi ĐKTT: Bản P, xã T, huyện Đ (nay là xã T), tỉnh Điện Biên. Nơi ở hiện nay: Bản P, phường C, tỉnh Sơn La.

- *Bị đơn*: Anh **Lò Văn N** (Lò Văn N1), sinh năm 1986. Nơi cư trú: Bản P, xã T, huyện Đ (nay là xã T), tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 03 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Quàng Thị Đ và anh Lò Văn N (Lò Văn N1).

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về quan hệ hôn nhân:**

Chị Quàng Thị Đ và anh Lò Văn N (Lò Văn N1) thuận tình ly hôn.

**2.2. Về con chung:**

Chị Quàng Thị Đ và anh Lò Văn N (Lò Văn N1) có 02 người con chung là cháu Lò Thị Hà V, sinh ngày 01/6/2009 và cháu Lò Thành Đ1, sinh ngày 16/9/2014. Sau khi ly hôn, anh N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi 02 con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**2.3. Về quan hệ tài sản:** Tài sản riêng; Tài sản chung; Nợ lấy về và N2 phải trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.4. Về án phí:** Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147/BLTTDS; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH thì mỗi bên đương sự phải chịu 75.000 đồng án phí DSST, nhưng chị Đ tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí DSST đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000123 ngày 02/3/2026, chị Đ đã nộp đủ án phí DSST và được trả lại số tiền 150.000 đồng.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Chiềng Đen, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Châm**